#### Chương 2

# AN TOÀN CHO CÁC THIẾT BỊ MẠNG

Trình bày: Bùi Minh Quân - <a href="mailto:bmquan@ctu.edu.vn">bmquan@ctu.edu.vn</a>
Khoa MMT&TT - Trường CNTT&TT - ĐHCT

### Chương 2

# AN TOÀN CHO CÁC THIẾT BỊ MẠNG

- Các điểm truy nhập trên tầng 1
- Các điểm truy nhập trên tầng 2
- Các điểm truy nhập trên tầng 3
- Các điểm truy nhập trên tầng 4 trở lên



### Mục tiêu

- Cung cấp cho người học một cái nhìn tổng quan về cách thức để đảm bảo an toàn cho các thiết bị mạng hoạt động trên các tầng khác nhau của mô hình OSI.
- Sau khi hoàn tất chương, sinh viên có những khả năng:
  - Xác định được các điểm truy nhập của hệ thống mạng.
  - Hiểu được các điểm yếu của đường truyền mạng.
  - Mô tả được các điểm yếu của switch, bridge và access point;
  - Trình bày được các điểm yếu của router, Server truy cập từ xa và tường lửa trên tầng 3.
  - Phân biệt được các điểm yếu của proxy server, máy trạm, máy chủ và thiết bị lưu trữ ngoài.
  - Trình bày được những cách thức để bảo vệ được các thiết bị trên.

### Phần 1

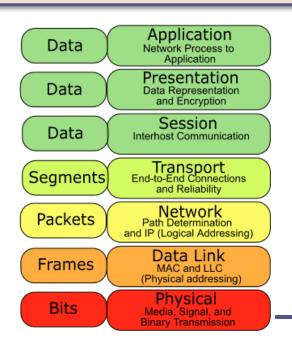
# Các điểm truy cập trên tầng 1

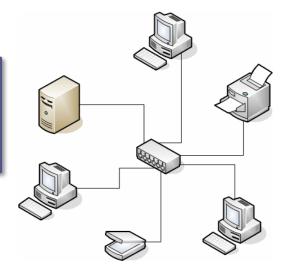
- Khái niệm
- · Cáp đồng: cáp đồng trục, cáp xoắn
- Cáp quang
- Mang không dây
- Modem



Khái niệm

Các điểm truy nhập (access points) là nơi người dùng hợp lệ và cả không hợp lệ truy cập vào mạng để truy xuất các tài nguyên trên mạng.





#### Những vấn đề an toàn trên tầng vật lý:

- Các loại cáp
- Mạng không dây
- Modem

### Cáp đồng trục



#### Cách 1

Gắn trực tiếp 1 **T-connector** vào đâu đó trên cáp, sau đó đặt thiết bị nghe lén vào



Dễ bị phát hiện vì khi lắp thiết bị sẽ làm gián đoạn hoạt động của mạng

#### Cách 2

Dùng vòi quỉ (vampire tab) gắn trực tiếp vào đường cáp, xuyên qua các vỏ bọc và tiếp xúc đến đường trực chính của cáp



Khó phát hiện nhưng vẫn có thể dò tìm ra

#### Cách 3

Dùng 1 thiết bị cảm ứng bao xung quanh đường cáp, thu nhận và khuyếch đại các tín hiệu ít ỏi nhận được khi tín hiệu di chuyển bên trong.



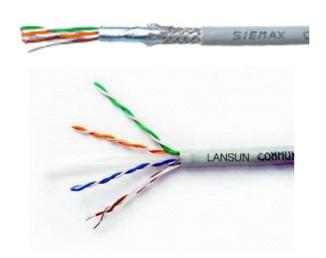
Không phát hiện được



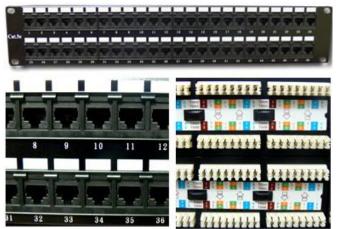
#### Cách bảo vệ

- Cô lập đường cáp
- Không cho tiếp xúc trực tiếp với cáp.

Cáp xoắn đôi (UTP – STP)







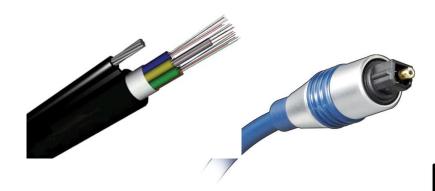
Cách thâm nhập vào cũng chỉ là gắn trực tiếp vào các switch hoặc qua các patch-panel



Cô lập các đường kết nối chính đến hệ thống cáp:

- Tách riêng các switch trung tâm vào phòng quản trị mạng
- Gắn các tủ có khóa để bảo vệ các switch và các patch-panel

Cáp quang





Khó bị xâm nhập bằng cách gắn trộm các thiết bị nghe lén trực tiếp vào đường cáp.

- Điểm yếu của hệ thống cáp quang là các đầu nối (connector)
- Có thể chèn vào mối nối 1 bộ chia (splitter) và nghe lén các tín hiệu tại đây.



Vì phải đi kèm với các bộ thu phát tín hiệu nên dễ dàng bị để phát hiện

Mang không dây – Sóng radio







- Wireless LAN hiện đang được dùng rộng rãi trong cuộc sống.
- Mạng không dây dùng sóng radio (RF) này **rất không an toàn** vì trong phạm vi phủ sóng, ai cũng có thể nhận được tín hiệu.



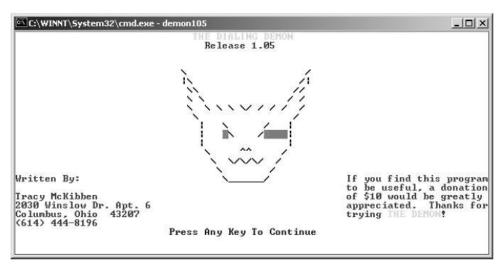
#### Cài đặt cơ chế bảo mật cho mạng không dây:

• Cài khóa (key) theo 2 cách chính là WEP và WPA để mã hóa dữ liêu.

#### Modem



Các hệ thống phục vụ cho kết nối bằng Modem (RAS – Remote Access Service) thông thường được cấu hình khá an toàn



Nguy cơ: lắp Modem vào 1 hệ thống máy tính đặt tại cơ quan. Dùng 1 chương trình gọi là War Dialer để kết nối (gọi đến) Modem này và xâm nhập vào máy tính đang gắn trực tiếp vào Modem.



- Giới hạn sử dụng Modem
- Cấu hình Modem chỉ cho phép hướng gọi đi

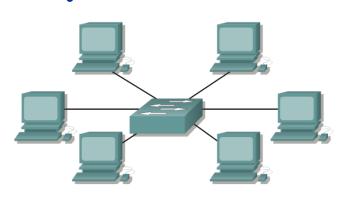
### Phần 2

## CÁC ĐIỂM TRUY CẬP TRÊN TẦNG 2

- Khái niệm
- Bridge và switch
- Wireless Access Point



#### Khái niệm



Các thiết bị trên tầng 2 bắt đầu đã có 1 mức độ "thông minh" nhất định như chúng có thể **ghi nhận** được địa chỉ vật lý của thiết bị mạng và **chuyển dữ liệu** đi dựa trên các địa chỉ vật lý này (MAC address).

Data

Application
Network Process to
Application

Presentation
Data Representation
and Encryption

Session
Interhost Communication

Transport
End-to-End Connections
and Reliability

Packets

Network

Path Determination
and IP (Logical Addressing)

Segments

Bits

Frames

Data Link
MAC and LLC
(Physical addressing)

Physical Media, Signal, and Binary Transmission

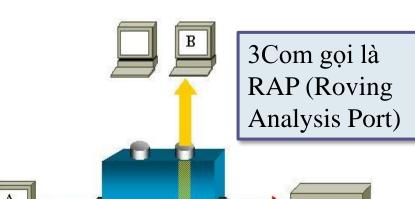
#### Những vấn đề an toàn trên tầng 2 bao gồm:

- Bridge và Switch
- Wireless Access Point

### • Cầu nối (Bridge) và bộ chuyển mạch (switch)



- Switch là một thiết bị mạng an toàn hơn Hub
- Mỗi cổng của switch chỉ có thể nhận được đúng thông tin của riêng mình và thông tin quảng bá



Sniffer

Khai thác tính năng SPAN

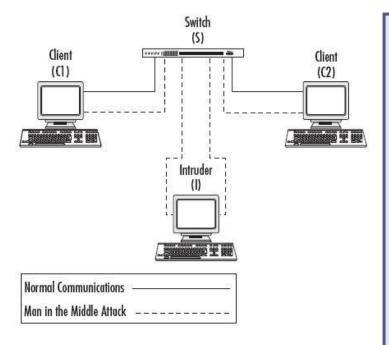
Switch

#### **SPAN** (Switched Port Analyzer)

- Là 1 tính năng được người quản trị mạng dùng trong khắc phục sự cố.
- Copy tất cả các gói đi vào và đi ra 1 hoặc nhiều cổng gửi đến 1 cổng đặc biệt nào đó.

Nếu có được tài khoản quản trị switch, hacker có thể lợi dụng tính năng SPAN để nghe lén trên mạng switch.

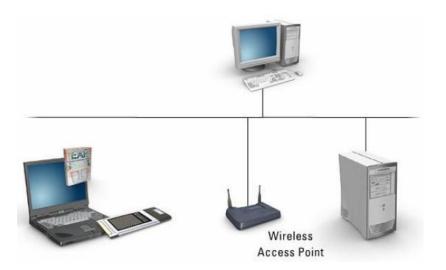
### • Cầu nối (Bridge) và bộ chuyển mạch (switch)



#### Tấn công switch bằng cách giả mạo ARP

- Kẻ xâm nhập sẽ gửi gói ARP đến Client1 với địa chỉ nguồn là địa chỉ IP của Client2 nhưng với địa chỉ MAC của mình (Intruder).
- Tương tự, kẻ xâm nhập cũng sẽ gửi gói ARP đến Client2 với địa chỉ nguồn là địa chỉ IP của Client1 nhưng với **địa chỉ MAC** của mình.
- Khi đó, Client1 và Client2 đều lưu trữ trong ARP Cache của mình IP của nhau nhưng với MAC của kẻ xâm nhập.
- Do đó, khi Client1 và Client2 gửi dữ liệu cho nhau đều đi qua máy của kẻ xâm nhập mà không hề hay biết.

#### Wireless Access Point



Hacker có thể dò tìm và kết nối vào 1 Access Point để gia nhập vào 1 mạng WLAN không được mã hóa mà không cần phải có bất kỳ tài khoản nào.



Cài đặt khóa có độ dài lớn (chẳng hạn 128 bits) và thường xuyên thay đổi khóa để tránh bị tấn công.

#### Cấu hình các cơ chế bảo mật tại Access Point

- Ân đi định danh của mạng (hide SSID).
- Cài đặt khóa (key) cho mạng.
- Tạo bộ lọc MAC (filter) chỉ cho phép các thiết bị trong danh sách cho trước tham gia vào mạng.

### Phần 3

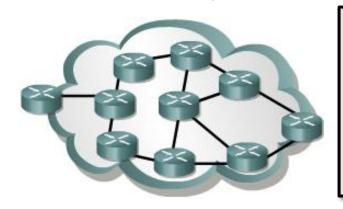
## CÁC ĐIỂM TRUY CẬP TRÊN TẦNG 3

- Khái niệm
- Router
- Remote Access Server
- Layer 3 Firewall





#### Khái niệm



#### Các thiết bị trên tầng 3

- · Vạch đường cho các gói tin
- Sử dụng địa chỉ luận lý (địa chỉ IP)
- Có nhiều các cơ chế bảo mật để chứng thực người dùng và điều khiển lưu thông trên mạng

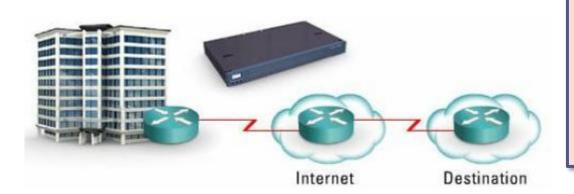
#### Application Data Network Process to Application Presentation Data Data Representation and Encryption Session Data Interhost Communication Transport End-to-End Connections Segments and Reliability Network **Packets** Path Determination and IP (Logical Addressing) Data Link Frames MAC and LLC (Physical addressing) Physical

Media, Signal, and Binary Transmission

#### Những vấn đề an toàn trên tầng 3 bao gồm:

- Bộ định tuyến (Router)
- Máy chủ phục vụ từ xa (Remote Access Server)
- Tường lửa trên tầng 3 (Layer 3 firewall)

#### Router

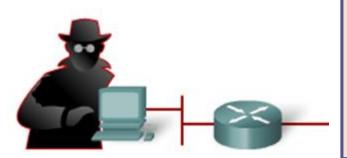


Router dùng để tìm đường đi tốt nhất cho các gói tin, có khả năng ngăn được broadcast.

#### Router cung cấp một số tính năng bảo mật:

- Danh sách điều khiển truy cập (ACL): cho phép chặn gói tin dựa theo địa chỉ, loại dịch vụ (cổng).
- Lọc gói tin dựa theo loại gói hay nội dung gói.
- Quality of Service (QoS): điều khiển lưu thông trên mạng dựa theo độ ưu tiên của dịch vụ.

#### Router



Router có thể bị **tấn công** thông qua đường **Telnet** (dùng để cấu hình thiết bị từ xa qua cổng 23) vì mật khẩu không được mã hóa.

#### Tấn công tính năng vạch đường động (dynamic routing)

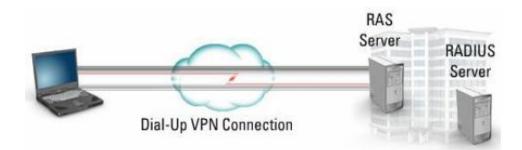
- Giả mạo địa chỉ của 1 router trong mạng
- Gửi các thông tin vạch đường cho router mục tiêu



#### Cách ngăn ngừa

- Dùng giao thức vạch đường có mã hóa
- Cài đặt chứng thực trong giao thức vạch đường

Server truy cập từ xa (RAS)

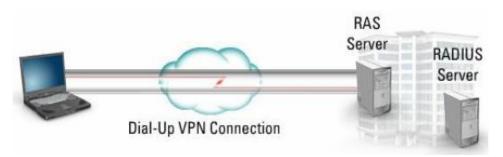


Cung cấp kết nối cho những người dùng ở xa thông qua đường điện thoại (dial-up) hay VPN.

#### Những cách chứng thực thông dụng là:

- **PAP** (Password Authentication Protocol): Truyền mật khẩu dạng Plain-Text trên đường truyền => không an toàn
- **SPAP** (Shiva hay Secure PAP): an toàn hơn PAP vì có sử dụng mã hóa.

Server truy cập từ xa (RAS)

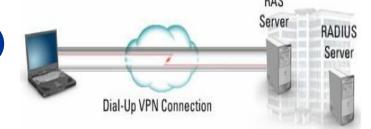


Cung cấp kết nối cho những người dùng ở xa thông qua đường điện thoại (dial-up) hay VPN.

#### Những cách chứng thực thông dụng là:

- CHAP (Challenge Handshake Authentication Protocol) và MS-CHAP (Microsoft CHAP): An toàn hơn vì có mã hóa và không truyền mật khẩu trên đường truyền.
- •**EAP** (Extensible Authentication Protocol): Kết hợp với phương pháp chứng thực thứ 3 như smartcard, sinh trắc học.

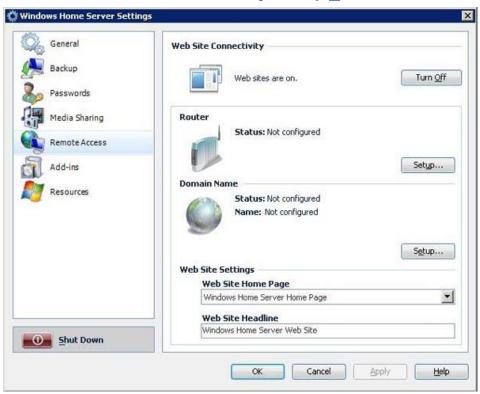
• Server truy cập từ xa (RAS)



#### Những cách chứng thực thông dụng là:

- •Chứng thực tập trung (qua RADIUS): an toàn và hiệu quả hơn.
- ➤ RADIUS (Remote Authentication Dial-In Use Service) sử dụng kiểu client/server để chứng nhận một cách bảo mật và quản trị các kết nối mạng từ xa của các người dùng. RADIUS giúp cho việc điều khiển truy cập dễ quản lý hơn và nó có thể hỗ trợ các kiểu xác thực người dùng khác nhau bao gồm PAP, CHAP.
- RADIUS tạo cơ sở dữ liệu đơn và tập trung nhằm quản lý việc xác thực người dùng và các dịch vụ.

Server truy cập từ xa (RAS)

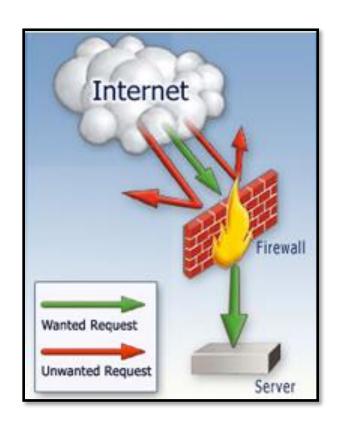


#### **Mandatory callback**

- Chỉ kết nối đến Server từ 1 số điện thoại cho trước.
- Chứng thực 2 chiều: sau khi chứng thực thành công, Server sẽ kết nối ngược lại Client.
- Chỉ thích hợp với người dùng cố định.

**RAS** cho phép người quản trị cài đặt các tính năng bảo mật để điều khiển đúng loại giao thức đang sử dụng => khóa các giao thức khác để giảm băng thông và giảm nguy cơ tấn công.

• Tường lửa (Firewall)

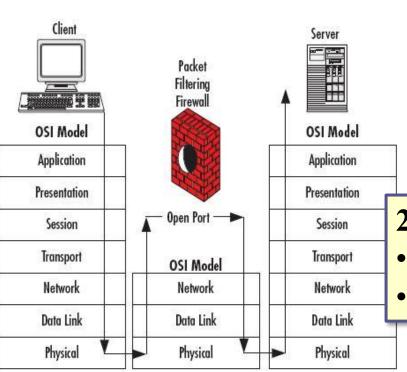


Firewall sẽ ngăn chặn truy cập trái phép từ bên ngoài vào bên trong mạng và khóa người dùng bên trong mạng truy cập các tài nguyên nguy hại bên ngoài mạng.

#### Firewall được chia thành 3 dạng chính:

- Lọc gói: hoạt động trên tầng 3
- Lọc nội dung: hoạt động trên tầng ứng dụng
- Duyệt tất cả trạng thái: hoạt động trên tất cả các tầng

• Firewall trên tầng 3



Firewall lọc gói được cấu hình để từ chối hay cho phép truy cập từ (hoặc đến) 1 **địa chỉ IP** xác định hoặc **1 cổng** cho trước

#### 2 cơ chế thực hiện:

- Mặc nhiên cho phép (allow by default)
- Mặc nhiên cấm (deny by default)



Mặc nhiên cấm là chính sách bảo mật tốt hơn

Firewall trên tầng 3



Các router mạnh hiện nay gần như đều có tùy chọn hỗ trợ loại firewall lọc gói

#### Những <mark>ưu điểm</mark> của Firewall trên tầng 3

- Tốc độ nhanh: vì chỉ cần kiểm tra header của gói
- Dễ sử dụng: các rule định nghĩa rõ ràng.
- Trong suốt (Transparency) với các thiết bị mạng và người dùng

#### Những hạn chế của Firewall trên tầng 3

- Khó mở riêng 1 cổng cho 1 ứng dụng.
- Không quan tâm đến nội dung gói: bỏ sót gói độc hại

### Phần 4

# CÁC ĐIỂM TRUY CẬP TRÊN TẦNG 4 VÀ CAO HƠN

- Khái niệm
- Proxy Server
- Máy trạm
- Máy chủ



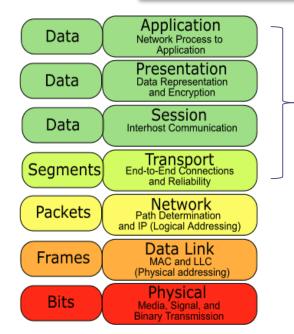
### Khái niệm

Tầng 4 và các tầng cao hơn là nơi mà hệ điều hành và ứng dụng hiện diện





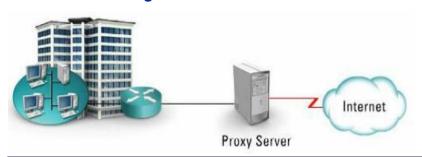
cần phải có các tính năng bảo mật để cung cấp cho từng hệ điều hành và ứng dụng riêng biệt



# Những vấn đề an toàn trên tầng 4 và cao hơn gồm:

- Proxy Server
- Máy trạm (Workstation)
- Máy chủ (Server)

#### Proxy Server



cho phép hệ thống bên trong môi trường được bảo vệ có thể truy xuất tài nguyên ở bên ngoài

#### Đặc điểm

- Làm tăng tốc độ truy xuất Web: do đã lưu cache
- Giám sát các lưu thông trên mạng: lưu log file các truy cập
- Lọc thông tin: dựa theo giao thức, theo địa chỉ, ...
- Ngăn chặn hiệu quả sự xâm nhập không mong muốn vào hệ thống mạng

Proxy Server có điểm yếu nếu ta dùng server đó với các chức năng khác có thể sẽ tạo ra các lổ hồng.



Sử dụng 1 Server chuyên dùng chỉ với chức năng Firewall và Proxy.

Máy trạm (Workstation)



Chúng rất kém an toàn hơn so với Server và thường dễ bị tấn công vì ít quan tâm đến vấn đề bảo mật.

### Các điểm yếu thường bị khai thác

- Giao thức TCP/IP là giao thức không an toàn
- Dịch vụ chia sẻ file trên hệ điều hành Windows

Máy trạm (Workstation)



### Người dùng thường tự mình tạo ra các lỗ hỗng:

- Không thường xuyên thay đổi mật khẩu
- Không cập nhật các bản diệt virus mới nhất
- Cài đặt các phần mềm không đáng tin cậy
- Mở các file đính kèm không rõ nguồn gốc trong email



- Gỡ bỏ tất cả các dịch vụ không cần thiết
- Không cài đặt các phần mềm chưa rõ nguồn gốc
- Cập nhật các bản vá lỗi và anti-virus.
- Cài đặt 1 tường lửa
- Có chính sách sử dụng riêng cho từng đối tượng

Máy chủ (Server)



Server thường là đối tượng bị tấn công vì nó chứa các thông tin quan trọng mà các hacker muốn có.

Máy chủ (Server)





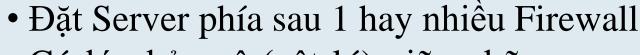


Mail Server

SQL Server

File Serve

- Server càng có nhiều chức năng càng có nhiều nguy cơ tấn công từ chính các dịch vụ mà nó cung cấp
- Server cũng có thể có các điểm yếu đáng quan tâm như máy trạm nếu người quản trị không cần thận.





- Có lớp bảo vệ (vật lý) giữa những server này và môi trường bên ngoài.
- Luôn cập nhật hệ điều hành, ứng dụng và các chương trình diệt virus.